TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày: 18-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Thuần;

2. Bà Vũ Thị Đức.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Công – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2023/HSST-QĐ ngày 16/6/2023, Thông báo số 01/TB-HS ngày 26/6/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2023/HSST-QĐ ngày 30/6/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Thị Thùy T**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: dd/mm/20yy; tại huyện TT, tỉnh Long An; nơi cư trú: ấp KĐ, xã TL, huyện TT, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn H, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Ánh M, sinh năm 1976; không chồng; có 01 người con, sinh năm: 2020; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 03/7/2023 đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an thị xã KT, tỉnh Long An "có mặt"

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Trần Thị N, sinh năm 1994; Nơi cư trú: ấp GD, xã BHT, huyện MH, tỉnh Long An. "vắng mặt"

2. Võ Khắc T1, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Khu phố X, Phường Y, thị xã KT, tỉnh Long An. "vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 07/10/2022, tại Nhà trọ SuNa thuộc Khu phố X, Phường Y, thị xã KT, Công an Phường 1, thị xã KT đã tiến hành kiểm tra Phòng trọ số 09 phát hiện Võ Thị Thùy T, sinh năm: 30/11/2002, hộ khẩu thường trú: ấp Kênh Đạo, xã Tân Lập, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An tàng trữ 01 túi nylon chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đang cầm trên tay. Sau đó, Công an tiến hành lập biên bản bắt quả tang.

Qua điều tra xác định: Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 07/10/2022, Võ Thị Thùy T đến nhà trọ SuNa tại phòng trọ số 09 của Trần Thị N, sinh năm: 1994, hộ khẩu thường trú: ấp GD, xã BHT, huyện MH, tỉnh Long An để chơi. Đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, do T nhìn thấy trong phòng có nỏ thủy tinh của N dùng để sử dụng ma túy nên nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng. T liên lạc qua mạng xã hội Facebook với người có tên Chú Hề (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) để đặt mua ma túy với số tiền 300.000 đồng. Khoảng 30 phút sau, người bán đem ma túy được đựng trong túi nylon đến giao cho T. Sau đó, T lấy một ít ma túy để vào nỏ thủy tinh được gắn vào chai Sting để hút. T hút xong để dụng cụ sử dụng ma túy lại chỗ cũ và cất số ma túy còn lại chưa sử dụng vào túi áo bên trái đang mặc trên người. Lúc này, N nhìn thấy trong nỏ thủy tinh còn lại một ít ma túy nên lấy đem đi đốt lên hút hết số ma túy còn trong nỏ. Sau khi N hút xong, T mới biết trong nỏ còn ma túy, cả hai ngồi nói chuyện đến khoảng 09 giờ cùng ngày thì Võ Khắc T1 là bạn trai của T đến tìm T để nói chuyện. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Công an Phường 1 đến kiểm tra trong phòng trọ có T, N và T1, lúc này T lấy ma túy từ túi áo cầm trên tay trái định đem đi cất giấu thì bị Công an phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tang vật tạm giữ: 01 túi nylon chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 chai nhựa Sting; 01 bật lửa màu trắng, xanh, vàng; 01 ống hút nhựa màu cam; 01 nỏ thủy tinh; 01 điện thoại di động hiệu Oppo của Võ Thị Thùy T; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J6 màu đen của Trần Thị N. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho Trần Thị N 01 điện thoại di động hiệu Samsung J6 màu đen.

Tại bản Kết luận giám định số: 949/KL-KTHS ngày 14/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1615 gam, loại: Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số: 11/CT-VKSKT ngày 25/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An truy tố bị cáo Võ Thị Thùy T, sinh năm: 30/11/2002, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo gây ra; đồng thời căn cứ vào nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, tuyên bố bị cáo Võ Thị Thùy T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt chính: Đề nghị xử phạt bị cáo T từ 01 năm đến 01 năm, 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị xem xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý tang vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Cho tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,0849 gam, loại Methamphetamine chứa trong 01 bì thư được niêm phong; 01 chai nhựa Sting; 01 bật lửa màu trắng, xanh, vàng; 01 ống hút nhựa màu cam; 01 phiểu (nỏ) thủy tinh. Cho tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số seri: 6965ZP5PIRPFJR, đã qua sử dụng của Võ Thị Thùy T.

Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Đối với Trần Thị N là bạn của T và bản thân N là người thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy, việc T dùng nỏ thủy tinh gắn với chai Sting để sử dụng ma túy là có sẵn trong phòng của N, T tự đến phòng của N và lấy dụng cụ để sử dụng không phải do N đưa cho T sử dụng. Mặt khác, sau khi T sử dụng ma túy xong đem nỏ để lại chỗ cũ thì N nhìn thấy trong nỏ còn ma túy nên tự lấy đem đi sử dụng, khi N sử dụng ma túy xong thì T mới biết trong nỏ còn ma túy. Do đó, T không có đưa, không cung cấp ma túy hay rủ N sử dụng ma túy nên không có đủ cơ sở xem xét tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Đối với Võ Khắc T1 là bạn trai của T đến phòng trọ của N để gặp T, bản thân T1 có sử dụng ma túy trước đó, không tham gia tàng trữ và sử dụng ma túy với T nên không xem xét trách nhiệm liên quan.

Đối với người tên Chú Hề bán ma túy cho T qua xác minh chưa xác định được đối tượng nên chưa có cơ sở để xử lý trong vụ án này.

Bị cáo Võ Thị Thùy T hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kiến Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo trước Tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai tại Công an Phường 1, tại Cơ quan điều tra; phù hợp với Bản kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Từ đó thấy, vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 07/10/2022, tại Phòng số 09, Nhà trọ SuNa thuộc Khu phố X, Phường Y, thị xã KT, tỉnh Long An, Công an Phường 1, thị xã KT đã bắt quả tang Võ Thị Thùy T tàng trữ 0,1615gam ma túy, loại Methamphetamine chứa trong 01 túi nylon trên tay trái của T; mục đích T tàng trữ số ma túy trên là để sử dụng. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Võ Thị Thùy T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Bị cáo T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn; bị cáo ý thức được điều đó nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Võ Thị Thùy T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015; nhưng ngày 02/5/2020, bị Công an xã BHT, huyện MH xử phạt về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; ngày 27/5/2020, bị Tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm, về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; chấp hành án xong ngày 27/5/2021 và ngày 31/3/2023, bị cáo T bị Cơ quan điều tra - Công an huyện TH, tỉnh Long An khởi tố về tội "Vận chuyển

trái phép chất ma túy", theo quy định tại khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Như vậy, bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị cáo có đơn xác nhận hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên thuộc tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, đồng thời cần có một mức hình phạt phù hợp nhằm tiếp tục răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có thu nhập và công việc ổn định, mặt khác bị cáo còn phải chấp hành án phạt tù nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,0849 gam, loại Methamphetamine chứa trong 01 bì thư được niêm phong; 01 chai nhựa Sting; 01 bật lửa màu trắng, xanh, vàng; 01 ống hút nhựa màu cam; 01 phiểu (nỏ) thủy tinh là vật cấm tàng trữ và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy; đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số seri: 6965ZP5PIRPFJR, đã qua sử dụng của Võ Thị Thùy T là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự là phù hợp.

[9] Xét thấy, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp về quan điểm xử lý vụ án tại phiên tòa là có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Đối với Trần Thị N là bạn của T, có mặt tại hiện trường và có sử dụng ma túy với bị cáo T, nhưng không có căn cứ chứng minh T có đưa, cung cấp ma túy hay rủ N sử dụng ma túy; đối với Võ Khắc T1 là bạn trai của T cũng có mặt tại hiện trường nhưng không tham gia tàng trữ và sử dụng ma túy với bị cáo T nên Cơ quan điều tra không cơ sở xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với người tên Chú Hề bán ma túy cho T qua xác minh chưa xác định được đối tượng, nhân thân, địa chỉ nên Cơ quan điều tra chưa có cơ sở để xử lý nên không có căn cứ xem xét trong vụ án nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[12] Về biện pháp ngăn chặn: Bị cáo T đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, nhưng thuộc trường hợp tiếp tục phạm tội và có căn cứ cho thấy bị cáo có

thể bỏ trốn và Tòa án đã quyết định bắt, tạm giam bị cáo nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50; Điều 38, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 329, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Võ Thị Thùy T phạm tội *"*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*"*.

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Võ Thị Thùy T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03 tháng 7 năm 2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo Võ Thị Thùy T 45 *(bốn mươi lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 18 tháng 7 năm 2023).

[3] Về tang vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,0849gam, loại Methamphetamine chứa trong 01 bì thư được niêm phong; 01 chai nhựa Sting; 01 bật lửa màu trắng, xanh, vàng; 01 ống hút nhựa màu cam; 01 phiểu (nỏ) thủy tinh.

- Tịch thu, nộp ngân sách 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số seri: 6965ZP5PIRPFJR, đã qua sử dụng của Võ Thị Thùy T.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng hồi 09 giờ 30 phút, ngày 02/6/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã KT, tỉnh Long An)

[4] Về án phí: Bị cáo Võ Thị Thùy T phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- TAND huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND thị xã Kiến Tường;
- CQCSĐT – Công an thị xã Kiến Tường;
- Chi cục THADS thị xã Kiến Tường;
- Nhà tạm giữ - Công an thị xã Kiến Tường;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Phương